

**THÔNG TIN LÃI SUẤT CỦA SẢN PHẨM CHO VAY MUA XE MÁY  
VÀ CÁC SẢN PHẨM KHÁC  
(Áp dụng từ 17/05/2021)**

**SẢN PHẨM CHO VAY MUA XE MÁY**

DIỄN GIẢI	LÃI SUẤT THEO DƯ NỢ GIẢM DẦN/ NĂM (*)	
	Tối thiểu	Tối đa
Sản phẩm cho vay mua xe máy	0%	59%

**SẢN PHẨM CHO VAY TIỀN MẶT (\*\*)**

DIỄN GIẢI	LÃI SUẤT THEO DƯ NỢ GIẢM DẦN/ NĂM (*)	
	Tối thiểu	Tối đa
Sản phẩm cho vay tiền mặt	39,54%	49,69%
Sản phẩm cho vay tiền mặt bán chéo	16,22%	59,00%

**SẢN PHẨM CHO VAY ĐỂ THANH TOÁN PHÍ BẢO HIỂM**

DIỄN GIẢI	LÃI SUẤT THEO DƯ NỢ GIẢM DẦN/ NĂM (*)	
	Tối thiểu	Tối đa
Sản phẩm cho vay để thanh toán phí bảo hiểm độc lập	7%	7%
Sản phẩm cho vay để thanh toán tiền phí bảo hiểm được bán kèm theo khoản vay chính	0%	59,00%

(\*) Lãi suất cụ thể đối với từng khách hàng sẽ phụ thuộc vào sự đáp ứng của khách hàng đối với các điều kiện và điều khoản của Home Credit.

(\*\*) Sản phẩm chỉ được áp dụng tại một số Điểm giới thiệu dịch vụ.

(\*\*\*) Home Credit đồng thời triển khai một số các sản phẩm ưu đãi khác tùy thuộc vào sự đáp ứng của khách hàng đối với các điều kiện của Home Credit vào từng thời kỳ khác nhau.

**CÁC LOẠI PHÍ**

DIỄN GIẢI	SỐ TIỀN
- Phí chuyển tiền	11.000 đ
- Phí trả nợ trước thời hạn	- Theo quy định của hợp đồng tín dụng

**Phương pháp tính lãi:**

**Tiền lãi vay được tính theo công thức sau:**

$$\text{Số tiền lãi ngày} = \frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi}}{365}$$

Số tiền lãi của mỗi kỳ trả góp bằng (=) Tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ các ngày trong kỳ trả góp.

Trong đó:

a) Số dư thực tế là số dư nợ gốc trong hạn cuối ngày tính lãi mà khách hàng phải trả cho Home Credit.

b) Lãi suất tính lãi là mức lãi suất theo dư nợ giảm dần/năm được quy định tại bảng trên đây, tính trên cơ sở một năm có 365 ngày.